

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HS- ST
Ngày 18 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Phạm Bá Hân**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trịnh Đình Động**

Ông **Nguyễn Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hữu**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/HSST ngày 09/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST- HS ngày 04/5/2020 đối với:

Bị cáo Vũ Văn H - Sinh năm 1999. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: H Mông.

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn X, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Đoàn Thị Đ

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/11/2019 về tội Bất giữ người trái pháp luật tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Anh Đào Quang D sinh năm 1992** (có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đoàn Thị Đ sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: Thôn X, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

2. Chị Đào Thị Thanh N sinh năm 1993 (có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân T sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn H, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Nguyễn Quang H sinh năm 1997 (có mặt)

HKTT: Thôn Q, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Đào Minh C sinh năm 1999 (vắng mặt)

HKTT: Số nhà 15 phố B, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Đào Trung G sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Q, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

5. Anh Vương Văn O sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

6. Anh Lưu Quang L sinh năm 1999 (vắng mặt)

7. Anh Lưu Ngọc A sinh năm 1992 (vắng mặt)

8. Anh Lưu Quang I sinh năm 1989 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2019, Vũ Văn H sinh năm 1999 ở thôn X, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đến dự ăn cỗ đám cưới anh Đào Ngọc A sinh năm 1998 ở thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi. Sau khi ăn cỗ xong, H cùng một số người đi sang họ nhà gái là chị Nguyễn Thị I sinh năm 1999 ở thôn P, xã Đào Dương, huyện Ân Thi chơi; khi đi Nguyễn Xuân T sinh năm 1995 ở thôn Hoàng Cả, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, biển số 89B1- 690.01 (là xe của H mượn của chị gái là Vũ Thị T sinh năm 1995) chở H. Trên đường đi đến đoạn đường bê tông thuộc

địa phận thôn Trúc Lẻ, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, thì anh Lưu Quang L sinh năm 1999 ở thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi điều khiển xe mô tô vượt lên và đánh văng trước đầu xe mô tô T điều khiển, thấy vậy H bảo T điều khiển xe mô tô vượt nên đi song song với xe mô tô anh L điều khiển và dùng tay phải tát một cái vào mặt anh L, thì anh L quay ra chửi H “Đ. mẹ thằng H Mông”, H bảo T điều khiển xe mô tô đuổi theo và chặn xe mô tô của anh L lại và H tiếp tục dùng tay phải tát tiếp một cái nữa vào mặt anh L, thấy vậy anh Đào Quang D sinh năm 1992 ở thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi - Là bạn anh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số 89B1 - 821.47 đuổi theo xe mô tô của T điều khiển, thì T điều khiển xe mô tô chửi H bỏ chạy về đến đoạn đường Ngã tư thôn Kênh Bồi, xã Văn Du, huyện Ân Thi gặp anh Vương Văn H sinh năm 1998 ở thôn T, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi và anh Đào Trung G sinh năm 1995 ở thôn Quan, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi - Đều là bạn H đang điều khiển xe mô tô đi đến đó, khi gặp H nói với anh G là H vừa bị đánh. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chửi H đi về thị trấn Ân Thi, trên đường đi H có gọi điện cho anh Đào Minh C sinh năm 1999 ở số nhà 15 phố B, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, hỏi “đang ở đâu”, anh C trả lời “đang ở quán Internet Bư Bư Game”, nên H bảo T chửi H đến quán Internet Bư Bư Game và đi vào trong quán cầm sạc điện thoại và có nói với anh C về việc vừa bị đánh. Sau đó, H bảo T chửi H đến Nhà nghỉ H ở phố Nguyễn Trung Ngạn, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi của anh Nguyễn Xuân C sinh năm 1987 là chủ Nhà nghỉ để H lấy 01 đoạn tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 02 - 03cm của H để ở tầng 2 từ trước, nhưng anh Chiến không biết; khi H lấy được tuýp sắt thì gặp anh Nguyễn Quang H sinh năm 1997 ở thôn Quan, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi - Là bạn, đang ở Nhà Nghỉ H và có kể cho H về việc bị đánh rồi bảo T tiếp tục điều khiển xe mô tô chửi H ra quán Internet Bư Bư Game để đón anh C. Khi đến cửa quán Internet Bư Bư Game thì gặp anh H điều khiển xe mô tô Honda Wave α màu xanh, biển số 29K9 - 0909 chửi anh G và H đi đến, tại đây mọi người bảo lên họ nhà trai xem ai đánh H. Sau đó, T điều khiển xe mô tô của H, chửi H và anh C, H ngồi giữa cầm đoạn tuýp sắt; còn anh O điều khiển xe mô tô của mình chửi các anh H và anh G đi đến đám cưới nhà anh Ngọc Anh, khi đi qua quán hát Karaoke Xuân Trúc Club ở thôn Cù Tu, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi của anh Trịnh Văn Công sinh năm 1989 là chủ quán thì H bảo T dừng xe lại, một mình H đi vào quán lấy 03 con dao tự chế (loại dao phóng lợn) dài khoảng 01m có cán bằng tuýp sắt đường kính khoảng 02 - 03 cm một đầu có gắn dao bầu mũi nhọn của H để ở đó từ trước mang ra, thì T tiếp tục điều khiển xe mô tô chửi anh C và H, H cầm 03 con dao phóng lợn và 01 đoạn tuýp sắt đi đến đám cưới nhà anh Ngọc Anh nhưng không gặp ai, thì tất cả quay ra đi đến chân cầu vượt đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc địa phận thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, H bảo mọi người dừng xe lại đứng ở chân cầu vượt, khi mọi người dừng

xe lại, H để đoạn tuýp sắt ở xe mô tô của H và đưa cho T, anh C mỗi người cầm 01 con dao phóng lợn, còn Hiếu cầm 01 con dao phóng lợn đi bộ một mình về hướng xã Đào Dương khoảng 30 mét, lúc này vào khoảng 22 giờ cùng ngày thì anh D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1 - 821.47 chở các anh Lưu Ngọc A sinh năm 1992 và anh Lưu Quang I sinh năm 1989 đều ở thôn N, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi đi đến, thấy vậy H hô “bọn nó đây rồi” và tay phải cầm 01 con dao phóng lợn chạy bộ đuổi theo xe mô tô anh D điều khiển và dơ dao lên chém một nhát từ trên xuống trúng vào phần đuôi xe mô tô anh D điều khiển, thấy vậy anh D hoảng sợ dừng xe mô tô lại cùng các anh A và I nhảy ra khỏi xe mô tô và bỏ chạy, thì H tay phải cầm con dao phóng lợn đuổi theo phía sau anh D, khi đuổi cách anh D khoảng 01m thì H dùng dao phóng lợn chém 01 nhát tầm thấp theo chiều từ trái qua phải trúng vào gót chân phải anh D làm anh D bị thương chảy máu và nhảy xuống mương nước gần đó để trốn, còn H đứng trên đường chờ một lúc rồi quay lại chỗ T và các anh C, O, G, H đứng bảo tất cả đi về thì T và anh C đưa lại cho H con phóng lợn; trên đường đi về đến đoạn đường 376 thuộc địa phận thôn Ấp Phú, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, H ném toàn bộ 01 đoạn tuýp sắt và 03 con dao phóng lợn xuống vệ đường, rồi tất cả đi về. Còn anh D sau khi bị H dùng dao phóng lợn chém gây thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên đến ngày 19/7/2019 ổn định ra viện. Ngày 18/7/2019 anh D có đơn đề nghị xử lý đối với H về hành vi gây thương tích cho anh D ngày 12/7/2019 (Bút lục số: 3, 4, 56, 131 - 229)

Tại Bệnh án số 1994886 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên đối với anh Đào Quang D xác định: Anh D vào viện hồi 23 giờ 30 phút ngày 12/7/2019. Chuẩn đoán vào viện: Chấn thương gót chân phải, đứt gân Achilles, vỡ xương gót. Phương pháp điều trị: KMX, nôi gân, kháng sinh giảm đau đến ngày 19/7/2019 ra viện, T trạng ra viện vết thương mổ khô. (Bút lục số: 30 - 36)

Bản Kết luận pháp y về thương tích số 201/2019/TgT ngày 04/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Đào Quang D kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết sẹo kích thước lớn chéo mặt sau trong cổ chân phải vòng qua gân gót xuống phần gót chân; đứt gân Achilles; vỡ xương gót phải đã được cố định bằng đinh vis chuyên dụng thẳng trục, can xương vững, vận động cổ chân phải hạn chế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên tại thời điểm giám định là 30% (Ba mươi phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích là do tác động bởi dạng vật sắc gây lên. (Bút lục số: 23, 24)

Đối với Nguyễn Xuân T và Đào Minh C: Theo lời khai ban đầu của Nguyễn Xuân T khai ngày 12/7/2019 có điều khiển xe mô tô chở H đi để H lấy đoạn tuýp sắt, dao phóng lợn, nhưng trong quá trình điều tra T vắng mặt tại địa phương. Đào Minh C trong lúc H đánh gây thương tích anh D có mặt tại đó và

có cầm 01 con dao phóng lộn, nhưng không tham gia đánh nhau. Quá trình điều tra chưa thu thập đủ căn cứ chứng minh T và C đồng phạm với H; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau. (*Bút lục số: 98 - 100, 118, 119, 187 - 190*)

Đối với các anh Vương Văn H, Nguyễn Quang H và Đào Trung G, ngày 12/7/2019 có đi cùng H nhưng không tham gia đánh nhau, không có sự bàn bạc thống nhất, phân công hay hô hào, xúi giục gì, mà mục đích chỉ đi xem ai là người đánh H; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Xuân C - Chủ Nhà nghỉ H không biết việc H để đoạn tuýp sắt ở Nhà nghỉ, anh Trịnh Văn Ô - Chủ quán Karaoke Xuân Trúc Club không biết việc H để 03 con dao tự chế (loại dao phóng lộn) ở quán Karaoke, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với hành vi Vũ Văn H dùng tay tát vào mặt anh Lưu Quang L, nhưng anh L không bị thương tích gì và anh L không yêu cầu đề nghị gì về việc bị H tát và cũng không yêu cầu bồi thường gì; nên không đặt ra giải quyết. (*Bút lục: 207, 208*)

Quá trình điều tra, anh Đào Quang D yêu cầu Vũ Văn H phải bồi thường các khoản chi phí cấp cứu, điều trị vết thương do H gây ra cho anh ngày 12/7/2019 với số tiền 20.000.000 đồng và tiền mất thu nhập ngày công lao động. Ngày 07/3/2020 bà Đoàn Thị Đ (là mẹ bị cáo H) đã bồi thường thay bị cáo cho anh D số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tại cơ quan Điều tra, anh D không yêu cầu H phải bồi thường về tổn thất về tinh thần nhưng yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền ngày công lao động do mất thu nhập của anh và vợ là chị Đào Thị Thanh N. Chị N cũng yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền ngày công lao động đã bị mất trong thời gian chăm sóc anh D tại bệnh viện. Tại phiên tòa, anh D, chị N yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường tất cả các khoản theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án:

Theo bị cáo Vũ Văn H khai sau khi chém gây thương tích cho anh D ngày 12/7/2019, trên đường đi về H đã ném 01 tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 02 - 03cm và 03 con dao tự chế (loại dao phóng lộn) dài khoảng 01m có cán bằng tuýp sắt đường kính khoảng 02 - 03 cm một đầu có gắn dao bầu mũi nhọn ở khu vực rệ đường 376 thuộc thôn Ấp Phú, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã tiến hành truy tìm và ra thông báo truy tìm số vật chứng trên, nhưng không truy tìm thấy. (*Bút lục số: 60, 61, 195, 196, 248, 249*)

Tại bản cáo trạng số 18/QĐ- VKS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Vũ Văn H về tội **Cố ý gây thương tích** theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội **Cố ý gây thương tích**.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày thi hành án.

Về vật chứng : Không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường các khoản cụ thể sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị hại bao gồm:

+ Tiền thuê xe đi cấp cứu, ra viện và khám lại: $300.000đ \times 3 = 900.000đ$

+ Tiền viện phí: 8.970.926 đ.

+ Tiền ăn của bị hại và người chăm sóc: $(60.000đ/ngày/người \times 2) \times 7 ngày = 840.000đ$ (tức là tiền ăn của mỗi người là $840.000đ/2 = 420.000đ$).

+ **Tiền thuốc: Tính theo đơn thuốc ngày 19/7/2019 giá thị trường là 550.000đ.**

+ Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 01 tháng lương tối thiểu = 1.490.000 đ.

- Thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện điều trị: $117.808 đ \times 7 ngày = 824.656 đ$.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 03 tháng lương tối thiểu = $1.490.000đ \times 03 = 4.470.000đ$.

- Thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại (chị N) trong thời gian bị hại nằm viện điều trị:

$(6.700.000đ/26) \times 7 = 1.804.000 đ$.

Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh D và chị N là: **19.849.582 đ.**

Trong đó:

Bị cáo phải bồi thường cho anh D số tiền là: 17.625.582 đ.

Bị cáo phải bồi thường cho chị N số tiền là: 2.224.000 đ.

Đối chiếu với số tiền 20.000.000 đ bà Đ đã bồi thường thay cho bị cáo thì bà Đ còn thừa 150.418 đ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp của anh D, chị N. **Bà Đ không yêu cầu anh D, chị N phải hoàn trả số tiền còn thừa và không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền bà đã bồi thường thay nên không xem xét giải quyết.**

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Anh D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp theo quy định của pháp luật.

Chị N đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền ngày công lao động chị bị mất trong thời gian chăm sóc anh D ở bệnh viện và các chi phí hợp lý khác theo quy định của pháp luật.

Bà Đ không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền bà đã bồi thường thay và không yêu cầu anh D, chị N phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thừa là 150.418 đ.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của **Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, dẫn đến khoảng 22 giờ ngày 12/7/2019 tại chân cầu vượt đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn H đã có hành vi dùng 01 con dao (loại dao phóng lợn) dài khoảng 01m có cán bằng tuýp sắt đường kính khoảng 02 - 03cm một đầu có gắn dao bầu mũi nhọn chém 01 nhát trúng vào gót chân phải anh Đào Quang D làm anh D bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% nên bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích, được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như VKSND huyện Ân Thi đã truy tố là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hiện nay việc giải quyết mâu thuẫn cá nhân bằng các hành vi bạo lực đang ngày càng phổ biến, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo lên tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm

minh, kịp thời trước pháp luật là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có T tiết tăng nặng TNHS nào.

Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động để bà Đ là mẹ bị cáo bồi thường thay thiệt hại cho bị hại. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 02 T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có đơn xác nhận của UBND xã Xuân Trúc về việc gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố chết vì tai nạn giao thông, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy bị cáo được hưởng thêm 2 T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên trước khi thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Đào Quang D, thì bị cáo đã thực hiện hành vi Bắt giữ người trái pháp luật, nên ngày 17/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 77, Quyết định khởi tố bị can số 306 và ngày 01/11/2020 ra Lệnh tạm giam số 194 đối với H về tội Bắt giữ người trái pháp luật, theo quy định tại Điều 157 Bộ luật Hình sự. Ngày 13/01/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên đã xét xử sơ thẩm tuyên phạt H 03 năm tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật, nhưng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hiện nay Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội thụ lý xem xét kháng cáo của H. Từ những phân tích trên chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, liên tiếp có các hành vi vi phạm pháp luật. Tội phạm mà bị cáo thực hiện lại ở mức độ nghiêm trọng, sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác. Vì vậy HĐXX xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về vật chứng : Sau khi chém gây thương tích cho anh D ngày 12/7/2019, trên đường đi về H đã ném 01 tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 02 - 03cm và 03 con dao tự chế (loại dao phóng lộn) dài khoảng 01m có cán bằng tuýp sắt đường kính khoảng 02 - 03 cm một đầu có gắn dao bầu mũi nhọn ở khu vực rệ đường 376 thuộc thôn Ấp Phú, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã tiến hành truy tìm số vật chứng trên nhưng không thấy nên HĐXX không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/3/2020 bà Đoàn Thị Đ (là mẹ bị cáo H) đã bồi thường thay bị cáo cho anh D số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu

đồng). Anh D đã nhận số tiền trên nhưng anh D và chị N vẫn tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo phải bồi thường các khoản cụ thể sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị hại bao gồm:

- + Tiền thuê xe đi cấp cứu, ra viện và khám lại: $300.000\text{đ} \times 3 \text{ lượt} = 900.000\text{đ}$

- + Tổng chi phí điều trị: 8.970.926 đ.

- + Tiền ăn của bị hại và người chăm sóc:

$(60.000\text{đ}/\text{ngày}/\text{người} \times 02 \text{ người}) \times 7 \text{ ngày} = 840.000\text{đ}$ (tức là tiền ăn của mỗi người là $840.000\text{đ}/2 = 420.000\text{đ}$).

- + Tiền thuốc: Tại phiên tòa, bị hại xuất trình hóa đơn tiền thuốc tại cửa hàng thuốc và thiết bị y tế L I tại Mỹ Hào, Hưng Yên nhưng không có ngày, tháng, năm mua thuốc và không đúng đơn thuốc bác sĩ đã kê khi ra viện ngày 19/7/2019. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy đây là chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích của anh D nên chấp nhận mức giá thị trường như anh D nêu là 550.000đ.

- + Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 01 tháng lương tối thiểu = 1.490.000 đ.

- Thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện điều trị: Do anh D làm nghề tự do, không xuất trình được bảng lương, mức thu nhập trước khi xảy ra vụ việc nên Hội đồng xét xử áp dụng mức thu nhập bình quân đầu người tại địa phương là 43.000.000 đ/người/năm, tức là $43.000.000\text{đ}/365 \text{ ngày} = 117.808 \text{ đ}/\text{ngày}$. Như vậy tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian anh D điều trị tại bệnh viện là: $117.808 \text{ đ} \times 7 \text{ ngày} = 824.656 \text{ đ}$.

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 03 tháng lương tối thiểu = $1.490.000\text{đ} \times 03 = 4.470.000\text{đ}$.

- Thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại (chị N) trong thời gian bị hại nằm viện điều trị: Chị N là công nhân tại công ty cổ phần Daikin Air Conditioning (Việt Nam) chi nhánh Hưng Yên có mức thu nhập bình quân 06 tháng liền kề trước khi xảy ra vụ việc là 6,7 triệu đồng/tháng.

Số tiền ngày công lao động bị mất của chị N trong thời gian chăm sóc anh D điều trị tại bệnh viện là: $(6.700.000\text{đ}/26 \text{ ngày}) \times 7 \text{ ngày} = 1.804.000 \text{ đ}$.

Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh D và chị N là: **19.849.582 đ.**

Trong đó:

Bị cáo phải bồi thường cho anh D số tiền là: 17.625.582 đ.

Bị cáo phải bồi thường cho chị N số tiền là: 2.224.000 đ.

Đối chiếu với số tiền 20.000.000 đ bà Đ đã bồi thường thay cho bị cáo thì bà Đ còn thừa 150.418 đ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp của anh D, chị N. **Bà Đ không yêu cầu anh D, chị N phải hoàn trả số tiền còn thừa và không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền đã bồi thường thay nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.**

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh D được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm mặc dù không được chấp nhận yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H 04 năm tù, thời gian tính từ ngày thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Không chấp nhận yêu cầu của anh Đào Quang D và chị Đào Thị Thanh N về việc buộc bị cáo phải bồi thường tiếp.

Anh D và chị N không phải trả lại số tiền thừa 150.418đ, bị cáo không phải bồi hoàn cho bà Đ số tiền 20 triệu đồng bà Đ đã bồi thường thay vì bà Đ không yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Anh D và chị N được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi (CQĐT, CQTHAHS)

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo, bị hại, Người có QLNVLQ,;

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Hân